

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 16;
- Căn cứ vào kết quả biểu quyết các nội dung được trình bày trước Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 Công ty Cổ phần LICOGI 16 bắt đầu vào lúc 9:00 ngày 27/6/2019, tại Lầu 7, 24a Phan Đăng Lưu, P6, quận Bình Thạnh, TPHCM. Với sự tham dự của 39 cổ đông và đại diện cho nhóm cổ đông có quyền biểu quyết, đại diện cho 64.128.292 cổ phần trên tổng số 97.999.662 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 65,44% (số liệu tính đến trước thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết).

Đại Hội thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký đại hội:

Đoàn chủ tịch Đại hội gồm các ông:

1. Ông Bùi Dương Hùng – Chủ tịch HĐQT Công ty CP LICOGI 16 – Chủ tọa
2. Ông Tăng Quốc Thuộc – Tổng Giám đốc CP LICOGI 16 - Thành viên

Ban Thư ký gồm các ông/bà:

1. Bà Lê Thị Phương Nam – Trưởng ban
2. Ông Đặng Văn Lực – Thành viên

Sau thời gian làm việc khẩn trương, dân chủ và đầy trách nhiệm, Đại hội đã nghe nhiều ý kiến thảo luận, đóng góp của các cổ đông về các vấn đề của nội dung đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình do đoàn Chủ tịch trình bày trước Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các Tờ trình do Đoàn chủ tịch công bố trước đại hội:

1. **Nội dung 1:** Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty.

I. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:

- | | |
|--------------------------------|------------------------------------|
| 1. Tổ chức chào bán : | Công ty cổ phần Licogi 16 |
| 2. Tên cổ phiếu chào bán: | Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 16 |
| 3. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Số lượng cổ phiếu chào bán: | 30.000.000 cổ phiếu |

6. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến: 300.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)

7. Vốn điều lệ trước khi chào bán : 1.000.000.000.000 đồng

8. Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán: 1.300.000.000.000 đồng

9. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phần chào bán.

Thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ do Hội đồng quản trị công ty thông báo sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán.

10. Phương thức chào bán: Cổ phiếu được chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

11. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10 : 03 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 10 quyền mua được mua 03 cổ phiếu mới).

12. Giá chào bán: 10.000 (mười nghìn) đồng/ cổ phần

13. Căn cứ đề xuất mức giá cổ phiếu chào bán:

✓ Căn cứ giá trị sổ sách của cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{\text{Tổng vốn chủ sở hữu} - \text{Nguồn kinh phí và quỹ khác}}{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu LCG tại thời điểm 31/12/2018 như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{1.472.507.092.009}{97.999.662} = 15.026 \text{ đồng}^1/\text{cổ phiếu}$$

✓ Căn cứ giá giao dịch của cổ phiếu LCG:

Giá đóng cửa của cổ phiếu LCG tại ngày 31/5/2019 là 10.250 đồng/cổ phiếu. Khối lượng giao dịch cổ phiếu LCG thấp so với tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty.

Tuy nhiên đây là đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, để bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông hiện hữu và nâng cao khả năng chào bán thành công, căn cứ giá trị sổ sách của cổ phiếu và giá giao dịch của cổ phiếu LCG trên thị trường. Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

14. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông được chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng quyền mua một (01) lần với giá do hai bên tự thỏa thuận trong thời gian quy định (được LCG thông báo sau khi nhận Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán). Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba.

Trong trường hợp các cổ đông hiện hữu chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho các Nhà đầu tư/ cổ đông khác dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư / cổ đông đó tại LCG vượt qua các mức tỷ lệ phải thực hiện

¹ Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018

chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Nhà đầu tư/ cổ đông đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.

15. Nguyên tắc làm tròn cổ phiếu: Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: "Cổ đông A sở hữu 07 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, theo tỷ lệ thực hiện quyền 10 : 03 , thì với 07 quyền mua cổ đông A được mua 2,1 cổ phiếu mới chào bán, làm tròn 02 cổ phiếu mới.

16. Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua, số cổ phiếu phát sinh do cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác (bao gồm nhưng không giới hạn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ, Ban lãnh đạo của Công ty, các cổ đông hiện hữu) với giá bằng giá phát hành cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

Số cổ phiếu lẻ phát sinh hoặc số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phát sinh được chào bán cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định.

Trường hợp nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu còn dư theo quyết định của Hội đồng quản trị mà dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư đó vượt quá các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì nhà đầu tư đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

17. Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu thu được từ đợt chào bán: Để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và tái cơ cấu nợ vay của công ty, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 50%, tương đương số tiền thu được tối thiểu là 150 tỷ đồng (trong đó, số tiền thu được để góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điện Phước để thực hiện dự án Bất động sản Điện Phước tối thiểu là 85 tỷ đồng). Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ ưu tiên góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điện Phước để đảm bảo tỷ lệ thành công tối thiểu. Trong trường hợp đợt chào bán cổ phần không thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Licogi 16 sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác và có kế hoạch huy động nguồn vốn bổ sung từ nhiều nguồn khác nhau như vốn vay thương mại, vốn tín dụng của ngân hàng, các tổ chức cá nhân khác.

18. Giới hạn tỷ lệ chào bán cho cổ đông nước ngoài:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Licogi 16 không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Căn cứ ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty đã thực hiện đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh, một số ngành nghề kinh doanh của công ty quy định giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 49%. Do vậy, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là tối đa 49%.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 27/05/2019, số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tại công ty là 26.114.328 cổ phiếu, tỷ lệ 26,11% vốn điều lệ.

19. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông

và không bị hạn chế chuyển nhượng.

20. Thời hạn thực hiện dự kiến: trong năm 2019 (hoặc có thể kéo dài hơn tùy vào tình hình triển khai phương án chào bán), việc phân phối cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn chào bán (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu sao cho phù hợp với tình hình thị trường chứng khoán và nhu cầu vốn của Công ty.

21. Cam kết giao dịch trên thị trường chứng khoán: Công ty cam kết đưa cổ phiếu chào bán thêm vào giao dịch trên thị trường chứng khoán trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ khi kết thúc đợt chào bán.

22. Rủi ro pha loãng:

Đối với đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ này của LCG có một số lưu ý với các Nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

- Tổng số cổ phiếu đăng ký chào bán: 30.000.000 cổ phiếu.

- Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, cổ đông và nhà đầu tư cần lưu ý về việc pha loãng như sau:

❖ *Pha loãng giá cổ phiếu:*

Cổ phiếu của công ty đang được đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Vì thế, giá giao dịch của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có thể tham khảo công thức điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu như sau:

$$\text{Giá thị trường điều chỉnh} = \frac{\text{PR}(t-1) + (I \times \text{PR})}{(1 + I)}$$

Trong đó:

$\text{PR}(t-1)$: giá đóng cửa của cổ phiếu ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm

I : Tỷ lệ vốn tăng

PR : Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ: Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu LCG tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm là 10.600 đồng/cổ phiếu. Dự kiến Công ty phát hành thêm 30.000.000 cổ phiếu với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ phát hành 10 : 03, giá cổ phiếu LCG được điều chỉnh tính theo công thức trên như sau:

$$\text{Giá điều chỉnh} = \frac{10.600 + 0,3 \times 10.000}{1 + 0,3} = 10.462 \text{ đồng/ cổ phần}$$

$$1 + 0,3$$

❖ *Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):*

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^2}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả định chỉ có thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành, sự thay đổi EPS của cổ phiếu như sau:

+ Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019 là 200.000.000.000 đồng³.

Trường hợp 1: Công ty không phát hành thêm cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 97.999.662 cổ phiếu.

$$EPS = \frac{200.000.000.000}{97.999.662} = 2.041 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Trường hợp 2: Công ty chào bán thành công cổ phiếu và dự kiến 30.000.000 cổ phiếu phát hành thêm của công ty chính thức lưu hành vào tháng 11 năm 2019, do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu đang lưu hành nên chỉ số EPS của Công ty sẽ có sự thay đổi như sau:

$$EPS = \frac{200.000.000.000}{(97.999.662 \cdot 10 + 127.999.662 \cdot 2) / 12} = 1.942 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

❖ *Pha loãng giá trị sổ sách:*

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần có thể sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty.

❖ *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:*

Do việc chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên sẽ không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu:

Việc phát hành thêm 300 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu để đáp ứng nhu cầu vốn liên quan đến việc tái cơ cấu nợ vay và đầu tư vốn cho dự án bất động sản, cụ thể như sau :

Stt	Nội dung	Nhu cầu sử dụng vốn từ đợt phát hành (tỷ đồng)
-----	----------	--

² Công ty không có cổ phiếu ưu đãi

³ Theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

1	Tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn	130
2	Góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điền Phước để triển khai thực hiện Dự án bất động sản Điền Phước	170
Tổng cộng		300

III. Thực hiện đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu sau chào bán:

- Sau khi kết thúc đợt chào bán, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu mới chào bán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới chào bán thêm tại sàn HOSE với Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.

- Thời gian thực hiện: Không quá 30 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

IV. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty về phần vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế chào bán và đăng ký lại đăng ký kinh doanh theo mức vốn mới:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty điều chỉnh vốn điều lệ tăng thêm theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã phân phối trong đợt chào bán và sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty (điều khoản quy định về vốn điều lệ, cổ phần), thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt chào bán nêu trên.

V. Thông qua việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện:

- Lựa chọn thời điểm thực hiện thích hợp và xây dựng phương án chi tiết để triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ dựa trên các phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có chấp thuận của UBCKNN;

- Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, điều chỉnh và thay đổi phương án sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết sao cho phù hợp với tình hình thị trường, tiến độ đầu tư dự án của công ty, nhu cầu vốn kinh doanh của công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty để cân đối và giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán một cách hợp lý và hiệu quả, đảm bảo tối đa hóa lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án để đăng ký chào bán cổ phiếu với UBCKNN hoặc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán.

- Thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều lệ công ty điều khoản quy định về vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế chào bán;

- Thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán thành công.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với

hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 64.128.292 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

2. Nội dung 2: Thông qua Phương án phát hành trái phiếu

I. Tổ Chức Phát Hành

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần LICOGI 16
 - Tên tiếng Anh: LICOGI 16 Joint Stock Company
 - Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu phường 6 Quận Bình Thạnh Hồ Chí Minh
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302310209 do Sở KH&ĐT HCM cấp lần đầu ngày 02/06/2006 và thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018.
 - Vốn điều lệ hiện tại: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
- 2. Ngành nghề kinh doanh (chính):**

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Thi công xây dựng các công trình giao thông;
- Thi công xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, nền móng công trình.
- Gia công, chế tạo cốp pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp.
- Khai thác đá. Khai thác đá có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.
- Phát triển và kinh doanh bất động sản.

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:

Chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018 đã công bố.

II. Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

1. Mục đích phát hành:

- Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/hoặc
- Bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc
- Cơ cấu lại các khoản nợ.

2. Phương án sử dụng vốn:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu phù hợp với nhu cầu vốn và mục đích sử dụng vốn của Công ty trong từng giai đoạn.

III. Phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi hoặc phát hành trái phiếu riêng lẻ kèm chứng quyền

Phương án 1: Phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành trái phiếu chi tiết và triển khai các nội dung công việc để thực hiện phương án phát hành. Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án phát hành.

Phương án 2: Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi

1. Tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Licogi 16
2. Tên trái phiếu:	Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Licogi 16
3. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền
4. Phương thức phát hành:	Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
5. Hình thức trái phiếu:	Bút toán ghi sổ
6. Đồng tiền phát hành:	Đồng Việt Nam
7. Chuyển nhượng trái phiếu:	Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành việc phát hành
8. Mệnh giá trái phiếu:	100.000 đồng/ trái phiếu hoặc theo bội số của 100.000 đồng. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mệnh giá trái phiếu.
9. Tổng giá trị trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá dự kiến:	Tối đa 500.000.000.000 đồng, có thể phát hành thành nhiều đợt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành và khối lượng phát hành mỗi đợt.
10. Số lượng trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá:	Tối đa theo giá trị phát hành dự kiến chia mệnh giá trái phiếu phát hành theo quyết định của Hội đồng quản trị.
11. Mục đích phát hành:	Trên cơ sở mục đích phát hành chung được thông qua tại tờ trình chủ trương này, ủy quyền cho HĐQT quyết định mục đích phát hành chi tiết đối với từng đợt phát hành.
12. Giá phát hành:	Bằng mệnh giá trái phiếu
13. Lãi suất trái phiếu:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành và khả năng tài chính của Công ty
14. Kỳ hạn trái phiếu:	Tối đa 05 (năm) năm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ

- mục đích và phương án sử dụng vốn để quyết định kỳ hạn trái phiếu
15. Kỳ trả lãi: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
16. Thời gian phát hành: Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận hồ sơ phát hành
17. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Nhà đầu tư được lựa chọn để mua trái phiếu phát hành riêng lẻ chuyển đổi phải đảm bảo đáp ứng các tiêu chí sau:
- Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
 - Có tỷ lệ sở hữu sau khi thực hiện chuyển đổi sang cổ phiếu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
18. Phương án xử lý trái phiếu không phân phối hết: Số lượng trái phiếu mà nhà đầu tư từ chối mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tìm kiếm, đàm phán và phân phối cho các tổ chức/cá nhân khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
19. Giá chuyển đổi và tỷ lệ chuyển đổi: Giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Tỷ lệ chuyển đổi bằng Mệnh giá trái phiếu chia cho Giá chuyển đổi tại thời điểm thực hiện chuyển đổi.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo mức giá phát hành và điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện phát hành để quy định cụ thể về giá chuyển đổi trái phiếu. Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh khi xảy ra các sự kiện điều chỉnh nêu tại mục 22 dưới đây.
20. Phương thức thanh toán tiền lãi và gốc: Lãi trái phiếu được thanh toán 06 tháng/lần.
- Trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện chuyển đổi trái phiếu nắm giữ thành cổ phần phổ thông, tiền gốc trái phiếu được chuyển đổi thành số cổ phần phổ thông theo giá chuyển đổi được xác định tại phương án phát hành trái phiếu chi tiết.

Trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện chuyển đổi trái phiếu nắm giữ thành cổ phần phổ thông, và trái phiếu không được mua lại trước hạn, tiền gốc trái phiếu được thanh toán 1 lần vào ngày đáo hạn trái phiếu.

Trường hợp trái phiếu được mua lại trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc theo đề nghị của Công Ty, ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá mua lại và các điều kiện và điều khoản khác

có liên quan.

21. Quyền chuyển đổi, Thời điểm chuyển đổi và số lượng Trái phiếu được chuyển đổi: Trái phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Công ty sau mỗi 12 tháng từ ngày hoàn thành đợt phát hành. Số lần chuyển đổi không nhiều hơn 3 lần. Trong trường hợp Nhà đầu tư khi thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu mà dẫn đến việc Nhà đầu tư đó và người có liên quan sở hữu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành hoặc dẫn đến các trường hợp khác như quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, thì sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai. Mọi thủ tục chuyển đổi trái phiếu trong trường hợp này được thực hiện như với các Nhà đầu tư khác.
22. Điều chỉnh Giá chuyển đổi (Điều khoản chống pha loãng): Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh xuống mức thấp hơn khi Công ty thực hiện:
- (i) Phát hành thêm cổ phiếu;
 - (ii) Tách cổ phần, nhập cổ phần hoặc phân loại lại các cổ phần;
 - (iii) Các sự kiện khác (nếu có) được nêu tại các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu, các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu.
- Các sự kiện pha loãng nêu trên và các sự kiện khác (nếu có) mà có thể dẫn đến việc điều chỉnh giá chuyển đổi sẽ được quy định trong các văn kiện giao dịch liên quan đến Trái phiếu.
- Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:
- $$\frac{(\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} \times \text{Giá chuyển đổi trước điều chỉnh}) + (\text{Số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm} \times \text{giá cổ phiếu mới})}{(\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm})}$$
23. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi: Khi tính số cổ phần mà người sở hữu Trái phiếu được chuyển đổi, nếu phát sinh lẻ thập phân thì số cổ phần lẻ thập phân sẽ được làm tròn xuống theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân.
24. Thực hiện tăng vốn phục vụ cho việc chuyển đổi (nếu có): Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành. Đồng thời Công ty cũng sẽ niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký

số cổ phần mới được phát hành tại Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam. Cổ đông hiện hữu của Công ty sẽ không mua cổ phần mới phát hành thêm cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu này

25. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.
26. Các điều khoản khác của Trái phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định cụ thể tại phương án chi tiết chào bán trái phiếu.

Phương án 3: Phát hành trái phiếu riêng lẻ kèm chứng quyền

- | | |
|--|--|
| 1. Tổ chức phát hành: | Công ty cổ phần Licogi 16 |
| 2. Tên trái phiếu: | Trái phiếu Công ty cổ phần Licogi 16 |
| 3. Loại trái phiếu | Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo, có kèm chứng quyền |
| 4. Phương thức phát hành: | Phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp |
| 5. Hình thức trái phiếu: | Bút toán ghi sổ |
| 6. Đồng tiền phát hành: | Đồng Việt Nam |
| 7. Chuyển nhượng trái phiếu: | Trái phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành việc phát hành |
| 8. Mệnh giá trái phiếu: | 100.000 đồng/ trái phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mệnh giá trái phiếu. |
| 9. Tổng giá trị trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá dự kiến: | Tối đa 500.000.000.000 đồng |
| 10. Số lượng trái phiếu phát hành tính theo mệnh giá: | Tối đa theo giá trị phát hành dự kiến chia mệnh giá trái phiếu phát hành theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định cụ thể số lượng trái phiếu phát hành căn cứ giá trị trái phiếu phát hành tối đa và mệnh giá trái phiếu sau khi xác định. |
| 11. Giá phát hành: | Bằng mệnh giá trái phiếu |
| 12. Lãi suất trái phiếu: | Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành và khả năng tài chính của Công ty. |

13. Kỳ hạn trái phiếu: Tối thiểu 03 (ba) năm và tối đa 05 (năm) năm.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ mục đích và phương án sử dụng vốn để quyết định kỳ hạn trái phiếu
14. Kỳ trả lãi: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
15. Thời gian phát hành: Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận hồ sơ phát hành
16. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Nhà đầu tư được lựa chọn để mua trái phiếu phát hành riêng lẻ kèm chứng quyền phải đảm bảo đáp ứng các tiêu chí sau:
- Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
 - Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện chứng quyền phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
17. Phương án xử lý trái phiếu không phân phối hết: Số lượng trái phiếu mà nhà đầu tư từ chối mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tìm kiếm, đàm phán và phân phối cho các tổ chức/cá nhân khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
18. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Tiền gốc và lãi trái phiếu sẽ được thanh toán bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Trái chủ.
19. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty
20. Các điều khoản khác của Trái phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định cụ thể tại phương án chi tiết chào bán trái phiếu

Các điều kiện, điều khoản cơ bản của Chứng quyền:

1. Số lượng Chứng quyền phát hành: Tối đa 50.000.000 chứng quyền phát hành kèm theo Trái phiếu (với mỗi Trái phiếu phát hành ban đầu, nhà đầu tư sẽ nhận được 10 Chứng quyền).
2. Hình thức và quyền sở hữu chứng quyền: Giấy chứng nhận sở hữu Chứng quyền sẽ được cấp cho người sở hữu chứng quyền để ghi nhận quyền sở hữu Chứng quyền đã được đăng ký của người sở hữu chứng quyền đó. Giấy chứng nhận sở hữu chứng quyền phải có các thông tin sau:
- Họ tên, ngày cấp, nơi cấp CMND/Hộ chiếu (nếu là cá nhân) và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và đại chỉ của người sở hữu chứng quyền.
 - Tổng số chứng quyền nắm giữ
- Quyền sở hữu chứng quyền chỉ được chuyển nhượng sau khi thông tin của nhà đầu tư được ghi trong sổ

	đăng ký người sở hữu chứng quyền
3. Điều kiện chuyển nhượng chứng quyền:	Trái phiếu và chứng quyền được tách riêng kể từ ngày phát hành và bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu
4. Số lượng cổ phần được mua theo mỗi chứng quyền:	01 chứng quyền được mua 01 cổ phần phổ thông của Tổ chức phát hành.
5. Số lượng cổ phần phát hành theo chứng quyền:	50.000.000 cổ phần, tương đương với 1 cổ phiếu/1 chứng quyền
6. Loại cổ phần phát hành theo chứng quyền:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng, cổ phần mới của tổ chức phát hành
7. Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền:	Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền phù hợp tại thời điểm triển khai phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ kèm chứng quyền. Giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền được điều chỉnh theo điều khoản chống pha loãng dưới đây.
8. Thời điểm thực hiện chứng quyền:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
9. Trình tự, thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần:	Theo quy định pháp luật hiện hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế để triển khai theo quy định.
10. Phát hành thêm cổ phiếu tại thời điểm thực hiện chứng quyền:	Tại mỗi thời điểm trái chủ thực hiện chứng quyền, LCG sẽ phát hành thêm cổ phần cho số chứng quyền được thực hiện và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích thực hiện chứng quyền đó. Và sẽ thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung theo quy định.
11. Thời hạn thực hiện chứng quyền:	Theo thời hạn phát hành của Trái phiếu. Nếu sau thời hạn của chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền không đăng ký thực hiện chứng quyền vào các thời điểm quy định thì chứng quyền đó đương nhiên hết hiệu lực. Tổ chức phát hành không phải bồi thường hoặc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào đối với người sở hữu chứng quyền đã hết hiệu lực.
12. Hiệu lực độc lập:	Việc mua lại trái phiếu (nếu có) của LCG sẽ không làm mất hiệu lực của chứng quyền.
13. Điều khoản chống pha loãng giá:	Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành chứng quyền cho đến khi thực hiện chứng quyền, để đảm bảo quyền lợi của người sở hữu chứng quyền, giá mua cổ phần khi thực hiện chứng quyền sẽ được

điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu LCG trên sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp điều chỉnh giá theo quy định pháp luật hiện hành.

14. Các điều khoản khác:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét và quyết định phù hợp với quy định pháp luật và đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. Ủy quyền Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Lập, sửa đổi, bổ sung phương án phát hành chi tiết bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của các phương án phát hành bao gồm: (i) Số lượng phát hành, kỳ hạn, lãi suất của Trái phiếu; (ii) Thời hạn, giá và thời điểm thực hiện, trình tự thủ tục thực hiện quyền mua cổ phần (Đối với chứng quyền); thời hạn, giá và thời điểm thực hiện, trình tự thủ tục thực hiện chuyển đổi (đối với trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu), và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật.
- Lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn; thương lượng và ký hợp đồng với nhà đầu tư;
- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành, đại lý phát hành trái phiếu;
- Sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và công ty.
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Lập, thông qua và thực hiện phương án phát hành cổ phiếu thêm khi thực hiện chứng quyền hoặc chuyển đổi trái phiếu, đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Quyết định các nội dung chi tiết của điều khoản và điều kiện trái phiếu, điều khoản và điều kiện chứng quyền kèm theo trái phiếu và các nội dung chi tiết khác của phương án phát hành đảm bảo không mâu thuẫn với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Xử lý số trái phiếu không phân phối hết.
- Thực hiện thay đổi vốn điều lệ, thay đổi đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần tăng thêm sau các đợt công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án triển khai.
- Thực hiện lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Thành viên trong Ban Tổng giám đốc ký kết, phê duyệt các tài liệu, hợp đồng, và các văn bản giao dịch, giải trình liên quan đến các đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 64.128.292 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

3. Nội dung 3: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT- Bà Đinh Thị Hiền

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LICOGI 16 (ĐHĐCĐ) thống nhất thông qua việc miễn nhiệm Bà Đinh Thị Hiền - thành viên HĐQT.
- Số lượng thành viên sau khi Bà Đinh Thị Hiền từ nhiệm là 4 người. Trong thời gian hoạt động còn lại của nhiệm kỳ, nếu xét thấy cần thiết, HĐQT sẽ đề xuất bổ sung thành viên HĐQT tạm thời và trình ĐHĐCĐ gần nhất.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 64.128.292 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Licogi 16 giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các Cổ đông nhất trí thông qua trong Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 thông qua với tỷ lệ 100% và có hiệu lực kể từ 10h45 phút ngày 27/6/2019.

Nơi nhận:

- UBCK, sở GD&ĐT TP HCM;
- Cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Phụ trách Quản trị Công ty;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



BÙI DƯƠNG HÙNG

C.P. * H